

Số: 72/2021/QĐST-HNGĐ

Kế Sách, ngày 16 tháng 3 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 96/2021/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 3 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn:* Chị **Nguyễn Thị M, sinh năm 1992

Bị đơn:* Anh **Nguyễn Văn T, sinh năm 1986

Cùng địa chỉ: Số X, ấp A, xã T, huyện K, tỉnh Sóc Trăng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 3 năm 2021;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị M và anh Nguyễn Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân:* Chị Nguyễn Thị M và anh Nguyễn Văn T thuận tình ly hôn với nhau;

- *Về con chung:* Các đương sự đồng ý giao người con chung tên Nguyễn Hoài C, sinh ngày 09/7/2014 cho anh Nguyễn Văn T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến đủ tuổi trưởng thành.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục người con chung này cho chị M không ai được quyền ngăn cản;

- *Về cấp dưỡng nuôi con*: Ghi nhận sự tự nguyện không yêu cầu cấp dưỡng giữa anh T đối với chị M;

- *Về tài sản chung, nợ chung*: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Án phí hôn nhân và gia đình*: Chị Nguyễn Thị M tự nguyện chịu toàn bộ án phí là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0008890, ngày 08/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện K, tỉnh Sóc Trăng. Như vậy, chị M đã nộp xong án phí và được nhận lại số tiền tạm ứng án phí còn thừa lại là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Anh Nguyễn Văn T không phải chịu án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện K;
- UBND xã T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Thạch Viết Tâm